

Số: 483/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 17**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 119/2021/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng
nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026;*

*Căn cứ kết quả kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa
XVIII từ ngày 12 tháng 12 năm 2023 đến ngày 14 tháng 12 năm 2023;*

*Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Sau 03 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, dân chủ và trách nhiệm cao, kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII đã hoàn thành chương trình đề ra. Kết quả kỳ họp tiếp tục khẳng định tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, sự nỗ lực, quyết tâm cao của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong việc chuẩn bị, tiến hành kỳ họp, bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân ngày càng dân chủ, đổi mới, công khai, minh bạch; các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã thực hiện nghiêm túc nội quy kỳ họp, tích cực nghiên cứu, thảo luận, thể hiện trách nhiệm trước cử tri và Nhân dân trong tỉnh.

1. Kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thống nhất xem xét, quyết nghị thông qua 38 nghị quyết, bao gồm:

- Nghị quyết về xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 bầu.

- 03 nghị quyết về quy phạm pháp luật: Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho đối tượng hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2024 - 2025;

sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; cơ chế huy động và sử dụng nguồn vốn tín dụng, nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2022/NQ ngày 11 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; sửa đổi mục 19.2 Phụ lục tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2022 - 2025 tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 176/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- 09 nghị quyết liên quan đến kế hoạch đầu tư phát triển, phân bổ vốn; thu, chi ngân sách nhà nước, gồm: Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2024; điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2023 do tỉnh quản lý (đợt 5); phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2022; dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2024; phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2024; phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (đợt 1); phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 cho nhiệm vụ quy hoạch (đợt 3); điều chỉnh danh mục, kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 (đợt 5) và điều chỉnh danh mục, kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách Trung ương năm 2022, năm 2023 (đợt 3) của một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- 11 nghị quyết về chủ trương đầu tư các dự án, gồm: Đường nối tiếp cầu Tô Rồng đi xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân giao với Quốc lộ 47, huyện Thường Xuân; trụ sở Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và khối đoàn thể chính trị - xã hội, huyện Bá Thước; cải tạo, nâng cấp doanh trại và mua sắm trang thiết bị, doanh cụ tại Cơ quan Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa và đảo Hòn Mê; Khu điều trị số 1, Bệnh viện Phụ sản tỉnh Thanh Hóa; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất Trường Chính trị tỉnh; sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất Trường THPT Thạch Thành 4, huyện Thạch Thành; xây dựng nhà khám chữa bệnh trung tâm Bệnh viện Đa khoa huyện Hậu Lộc; xây dựng nhà khám chữa bệnh Bệnh viện Đa khoa huyện Hoằng Hóa; nâng cấp, cải tạo một số hạng mục, mua sắm thiết bị Sân vận động tỉnh và Nhà thi đấu thể dục thể thao tỉnh Thanh Hóa; điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính, phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân trên lĩnh vực an ninh, trật tự.

- 14 nghị quyết về các nội dung quan trọng khác, gồm: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 tỉnh; Chương trình phát triển đô thị Thanh Hóa,

tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040; thông qua giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh; hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỉ lệ 1/2000 Khu công nghiệp số 16, Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; giao biên chế của tỉnh năm 2024; quyết định số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên được hỗ trợ kinh phí trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm 2024 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP1520 của Chính phủ; đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Kim Tân và thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa; đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Quán Lào, thị trấn Thống Nhất, thị trấn Quý Lộc và thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 17; nghị quyết kỳ họp thứ 17, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII.

2. Sau khi xem xét các báo cáo về: tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024; thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về công tác tham gia xây dựng chính quyền và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 14 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII; kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các kỳ họp thứ 7, 11 và 14 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII; về kế hoạch đầu tư công; về công tác phòng, chống tham nhũng; kết quả tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, sự đồng hành, ủng hộ, tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân, tỉnh Thanh Hoá đã triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 327/NQ-HĐND, ngày 11 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Có 19/25 chỉ tiêu chủ yếu năm 2023 được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

2.1. Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị thông qua các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024, đó là:

Về kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 11% trở lên; trong đó: Nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 3% trở lên; công nghiệp - xây dựng tăng 14% trở lên (công nghiệp tăng 14,9% trở lên; xây dựng tăng 11,7% trở lên); dịch vụ tăng 9,2% trở lên; thuế sản phẩm tăng 13,8% trở lên.

- Cơ cấu các ngành kinh tế: Nông, lâm, thủy sản chiếm 12,9%; công nghiệp - xây dựng chiếm 49,5%; dịch vụ chiếm 31,1%; thuế sản phẩm chiếm 6,5%.
- GRDP bình quân đầu người đạt 3.540 USD trở lên.
- Sản lượng lương thực giữ ở mức 1,5 triệu tấn.
- Tổng giá trị xuất khẩu đạt 6.000 triệu USD trở lên.
- Tổng huy động vốn đầu tư phát triển đạt khoảng 135.000 tỷ đồng trở lên.
- Thu ngân sách nhà nước đạt 35.567 tỷ đồng trở lên.
- Số doanh nghiệp thành lập mới đạt 3.000 doanh nghiệp trở lên.
- Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao tăng thêm 6.200 ha.
- Thêm 01 huyện, 17 xã đạt chuẩn NTM; 02 huyện, 19 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 10 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 39%.
- Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội đạt 9,5% trở lên.

Về văn hóa - xã hội:

- Tốc độ tăng dân số dưới 1%.
- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm còn 30,5%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 74% trở lên.
- Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới giai đoạn 2022 - 2025 giảm 1,5% trở lên.
- Số bác sỹ/1 vạn dân đạt 12,5 bác sỹ.
- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 86,67% trở lên.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,75% trở lên.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm đạt 99,8%; trong đó, tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm nâng cao đạt 24,5%.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đạt 27,8% trở lên.

Về môi trường:

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 53,8%.
- Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 98%; trong đó, tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế đạt 64%.
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 91%.

Về an ninh trật tự:

- 80% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

2.2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao UBND tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, cơ chế, chính sách đã được ban hành nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 58-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa theo Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội khóa XV và các cơ chế, chính sách của tỉnh đã ban hành, trong đó tập trung phát triển 4 trung tâm kinh tế động lực, 3 trụ cột tăng trưởng, 8 chương trình trọng tâm, 3 khâu đột phá, 6 hành lang kinh tế mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã đề ra. Khẩn trương triển khai thực hiện hiệu quả Thông báo số 504/TB-VPCP ngày 05/12/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh. Đồng thời, rà soát, tiếp tục nghiên cứu, xây dựng ban hành các cơ chế, chính sách mới, đột phá, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tiếp tục cụ thể hóa triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 ngay từ đầu năm. Triển khai sớm việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024, tạo thuận lợi cho việc thực hiện các dự án đã được phê duyệt. Đồng thời, thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước; chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, quản lý hiệu quả, tiết kiệm chi ngân sách.

Tập trung tháo gỡ dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, “điểm nghẽn” về thể chế thuộc thẩm quyền của tỉnh, tạo chuyển biến rõ nét trên các lĩnh vực, trọng tâm là thủ tục đầu tư kinh doanh, giải phóng mặt bằng để có mặt bằng sạch, giao đất, cho thuê đất, tính tiền sử dụng đất, xử lý tài sản công, tiến độ thực hiện các dự án khu, cụm công nghiệp, đào tạo nguồn nhân lực. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh. Duy trì và cải thiện các chỉ số thành phần có xếp hạng tốt, tập trung khắc phục những chỉ số thành phần có xếp hạng thấp của các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS, đặc biệt là PCI; phấn đấu năm 2024 và những năm tiếp theo PCI đứng trong top 20 của cả nước. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế. Thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo, các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, chuẩn bị chu đáo các điều kiện cho Nhân dân đón Tết, mừng xuân mới Giáp Thìn lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, nghĩa tình. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại. Tập trung triển khai thực hiện kế hoạch sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ của hệ thống chính trị; khẩn trương thực hiện các thủ tục để sáp nhập huyện Đông Sơn vào thành phố Thanh Hóa.

2.3. Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tiếp tục phát huy kết quả đạt được, có giải pháp kiên quyết khắc phục bằng được những hạn chế, tồn tại; tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đạt các chỉ tiêu đã đề ra, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, tạo môi trường và điều kiện thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

2.4. Các ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân trong tỉnh đã được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với các cơ quan có liên quan kịp thời tổng hợp đầy đủ gửi đến Hội đồng nhân dân tỉnh. Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, người có thẩm quyền có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri và Nhân dân; nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, nhất là các vụ việc mới phát sinh ngay từ cấp cơ sở.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các sở, ngành, chính quyền các cấp theo chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường tuyên truyền, phổ biến, khẩn trương triển khai thực hiện các nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua đi vào cuộc sống có hiệu quả.

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát và động viên các tầng lớp Nhân dân thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 17 thông qua và có hiệu lực từ ngày 14 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đỗ Trọng Hưng